UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Số: 138 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày 12tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch Bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2023

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư 25/2019/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về phòng cháy và chữa cháy rừng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 07/TTr-SNN ngày 06/01/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2023.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố, tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K13 (25b).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh

Số: 138/QĐ-UBND
Thời gian ký: 12/01/2023 13:12:53 +07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2023

(Bàn hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày / /2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Thực hiện Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Thông tư 25/2019/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về phòng cháy và chữa cháy rừng; Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 14/7/2021 của UBND tỉnh về việc tăng cường các biện pháp cấp bách phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Bình Định, UBND tỉnh chỉ đạo công tác bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng (BVR-PTR-PCCCR) trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2023 gồm những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững diện tích rừng và đất lâm nghiệp hiện có của tỉnh 416.123,05 ha; trong đó: Diện tích có rừng 343.095,00 ha (rừng tự nhiên 214.584,11 ha; rừng trồng 128.510,89 ha); đất mới trồng rừng chưa thành rừng 37.027,48 ha và đất chưa có rừng các loại 36.000,57 ha. Phấn đấu nâng tỷ lệ độ che phủ rừng năm 2023 của tỉnh đạt 57,3%.

b) Tiếp tục thực hiện khoán bảo vệ rừng 122.515,36 ha; hỗ trợ bảo vệ rừng 35.426,16 ha; khoanh nuôi 377,8 ha; trồng rừng 8.000,0 ha ((trồng rừng phòng hộ 160 ha (trồng mới 60,0 ha; trồng lại rừng sau khai thác 100 ha), trồng rừng sản xuất 7.840 ha); khai thác 8.760 ha rừng trồng, sản lượng 1.051.200 tấn gỗ các loại (khai thác rừng trồng phòng hộ 272,0 ha; khai thác rừng trồng sản xuất khoảng 8.488,0 ha); sản xuất cây giống 200 triệu cây giống.

c) Phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời tình trạng phá rừng, đốt rừng, khai thác lâm sản trái pháp luật; lấn, chiếm đất lâm nghiệp để trồng rừng trái pháp luật; mua, bán, cất giữ, vận chuyển, chế biến, kinh doanh lâm sản; săn bắt, nuôi nhốt, giết mổ động vật hoang dã trái pháp luật.

d) Phát hiện sớm lửa rừng, huy động lực lượng dập tắt cháy rừng khẩn trương, kịp thời và triệt để, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy rừng gây ra cả về diện tích và số vụ.

đ) Nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước về BVR-PTR-PCCCR của các cấp, các ngành và nâng cao nhận thức cho cộng đồng dân cư trong công tác BVR-PTR-PCCCR. Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác tổ chức quản lý BVR-PTR-PCCCR năm 2022, lập lại kỷ cương trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ, phát triển rừng để bảo vệ tốt tài nguyên rừng hiện có và diện tích rừng tạo mới; tích cực tham gia trồng, khoanh nuôi tái sinh phát triển tài nguyên rừng để nâng độ che phủ rừng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội, bảo vệ môi trường và giữ gìn cân bằng sinh thái.

2. Yêu cầu

a) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là UBND cấp huyện) và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là UBND cấp xã):

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý, bảo vệ rừng; phòng cháy và chữa cháy rừng (PCCCR) theo phương châm bốn tại chỗ *"chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, hậu cần tại chỗ"* nhằm hạn chế thấp nhất số vụ cháy rừng và thiệt hại do cháy rừng gây ra.

- Thực hiện đồng bộ các hoạt động quản lý, bảo vệ, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng, trồng rừng, khai thác, chế biến, thương mại lâm sản, dịch vụ môi trường rừng, phát triển du lịch sinh thái,.. gắn với tạo sinh kế nâng cao thu nhập cho người dân vùng; huy động nguồn lực xã hội để đầu tư, bảo vệ và phát triển, khai thác và hưởng lợi từ rừng, góp phần tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm, giảm nghèo và bảo vệ môi trường sinh thái.

b) Lực lượng kiểm lâm với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm tham mưu cho chính quyền các cấp tổ chức thực hiện tốt công tác BVR-PTR-PCCCR trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

c) Các chủ rừng có trách nhiệm tổ chức lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách. Thường xuyên phối hợp với lực lượng kiểm lâm tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, truy quét các đối tượng có hành vi phá rừng, khai thác lâm sản; lấn, chiếm đất lâm nghiệp trái pháp luật và thực hiện nghiêm công tác BVR-PTR-PCCCR trên diện tích rừng của mình.

d) Các ngành chức năng có liên quan, có trách nhiệm phối hợp với lực lượng kiểm lâm, chủ rừng thực hiện nghiêm quy chế phối hợp trong công tác BVR-PCCCR; sẵn sàng phối hợp, hỗ trợ khi có yêu cầu phối hợp.

e) Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân có vi phạm; chính quyền địa phương các cấp phải chịu trách nhiệm trước chính quyền cấp trên trực tiếp trong công tác BVR-PTR-PCCCR trên địa bàn quản lý; hằng năm, đưa nội dung chỉ tiêu BVR-PTR-PCCCR là một tiêu chí chính để đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ và thi đua đối với tổ chức, cán bộ, đảng

viên, công chức, viên chức, người lao động ở các cấp, các ngành, các địa phương, cơ sở có liên quan.

II. NỘI DUNG

1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Xây dựng chương trình, chuyên mục, tuyên truyền hệ thống pháp luật về Lâm nghiệp, đưa tin cảnh báo cháy rừng mùa khô; xây dựng các phóng sự chuyên đề, tin, bài phản ánh, nêu gương điển hình, tiên tiến trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và PCCCR trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Tuyên truyền vận động nhân dân tham gia các phong trào "Toàn dân tham gia bảo vệ và phát triển rừng", "Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác",...; nâng cao nhận thức người dân tham gia tố giác các hành vi vi phạm pháp luật về Lâm nghiệp thông qua các buổi sinh hoạt cộng đồng dân cư, cấp phát tờ rơi, áp phích tuyên truyền; tổ chức ký cam kết bảo vệ rừng và PCCCR với các hộ gia đình sống trong và gần rừng; xây dựng quy ước, hương ước bảo vệ rừng và PCCCR của cộng đồng dân cư, tổ dân phố,...

c) Thiết lập đường dây nóng, thông qua các mạng xã hội để thu nhận thông tin báo cháy rừng, phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp, khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản trái quy định pháp luật.

2. Đào tạo, tập huấn

a) Tổ chức bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ cho lực lượng kiểm lâm, lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng, tổ đội quần chúng bảo vệ rừng trong công tác quản lý bảo vệ rừng và PCCCR; thực thi pháp luật về Lâm nghiệp.

b) Hướng dẫn cán bộ có trình độ chuyên sâu trong công tác dự báo, cảnh báo cháy rừng, mất rừng và suy thoái rừng; hướng dẫn ứng dụng công nghệ cao trong công tác quản lý bảo vệ rừng và PCCCR.

c) Hướng dẫn lực lượng kiểm lâm thực hiện công tác theo dõi diễn biến tài nguyên rừng theo quy định tại Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng.

3. Quản lý rừng

a) Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh các cơ chế chính sách về công tác quản lý, BVR-PTR-PCCCR đã ban hành trong thời gian qua, đảm bảo phù hợp với thực tế và khuyến khích được mọi thành phần kinh tế tham gia.

b) Rà soát điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 03 loại rừng *(đặc dụng, phòng hộ, sản xuất)* trên địa bàn tỉnh phù hợp với Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia; đảm bảo sát với điều kiện thực tế và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của mỗi địa phương trong tỉnh.

c) Giải quyết các trường hợp người dân sử dụng đất ổn định trong lâm phần Ban Quản lý rừng phòng hộ.

d) Thực hiện theo dõi diễn biến tài nguyên rừng; ứng dụng công nghệ thông tin, viễn thám trong việc phát hiện sớm các nguyên nhân biến động rừng.

đ) Đẩy mạnh việc thực hiện kế hoạch giao khoán bảo vệ rừng, giao rừng gắn với giao đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư.

e) Rà soát, đánh giá, kiểm soát chặt chẽ các quy hoạch, dự án phát triển kinh tế, xã hội có tác động tiêu cực đến diện tích, chất lượng rừng, đặc biệt là đối với rừng tự nhiên, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng. Kiên quyết đình chỉ, thu hồi đối với dự án chuyển đổi mục đích sử dụng rừng có sai phạm, hoặc có nguy cơ gây thiệt hại lớn về rừng, môi trường sinh thái, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất và đời sống người dân vùng dự án

4. Bảo vệ rừng và PCCCR

4.1. Bảo vệ rừng

a) Tăng cường công tác phối hợp các lực lượng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ rừng:

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung và triển khai thực hiện hiệu quả Quy chế phối hợp quản lý, bảo vệ rừng giữa Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND cấp huyện, Chi cục Kiểm lâm và các chủ rừng của tỉnh Bình Định với các đơn vị thuộc các tỉnh giáp ranh; triển khai thực hiện tốt Quy chế phối hợp đã ký giữa lực lượng Kiểm lâm, Công an, Dân quân tự vệ nhằm huy động lực lượng đủ mạnh trong tuần tra, kiểm tra, truy quét ngăn chặn và xử lý các đối tượng vi phạm.

- Chi cục Kiểm lâm chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương và lực lượng Công an điều tra, xử lý dứt điểm các vụ vi phạm không để tồn đọng, nhất là các vụ việc có dấu hiệu hình sự.

b) Ngăn chặn có hiệu quả tình trạng phá rừng, lấn, chiếm đất lâm nghiệp, khai thác, vận chuyển, kinh doanh, mua, bán lâm sản trái pháp luật:

- UBND cấp huyện (có rừng) xây dựng Kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ rừng, giao rõ trách nhiệm các phòng, ban, đơn vị, đảm bảo các hành vi vi phạm về bảo vệ rừng được xử lý dứt điểm theo đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, chốt chặn tại các khu vực trọng điểm có nguy cơ xâm hại rừng cao; giám sát chặt chẽ người, phương tiện ra vào rừng để phát hiện và ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp. Tổ chức lực lượng chốt chặn nghiêm ngặt tại các chốt, trạm đảm bảo lực lượng đủ mạnh, không để xảy ra trường hợp lâm tặc lợi dụng lực lượng mỏng để chống người thi hành công vụ.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 22/CT-UBND ngày 19/12/2017 của UBND tỉnh; thực hiện phá bỏ cây trồng trên diện tích rừng bị phá, đất lâm nghiệp bị lấn, chiếm trái pháp luật hiệu quả, an toàn và đúng pháp luật.

- Tổ chức thực hiện xử lý nghiêm các hành vi vi phạm: Lực lượng Kiểm lâm kiên quyết xử lý hoặc tham mưu cho chính quyền các cấp xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm phá rừng, khai thác gỗ trái phép và các vi phạm khác về lâm nghiệp. Các vụ vi phạm gây thiệt hại rừng nghiêm trọng đến mức hình sự phải xác lập hồ sơ chặt chẽ, phối hợp các cơ quan chức năng điều tra, xác minh làm rõ để xử lý hình sự theo quy định của pháp luật; xử lý nghiêm minh các tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm, tiêu cực, bao che, tiếp tay cho các đối tượng vi phạm.

c) Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp và chủ rừng trong việc bảo vệ rừng:

- Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương và chủ rừng phải chịu trách nhiệm chính nếu để xảy ra tình trạng phá rừng, lấn, chiếm đất lâm nghiệp trái pháp luật trên địa bàn mình quản lý. Địa phương nào để xảy ra phá rừng, lấn, chiếm đất lâm nghiệp trái pháp luật thì Chủ tịch UBND cấp dưới chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND cấp trên trực tiếp.

- Biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ rừng; kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, các nhân và người đứng đầu thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý.

- Chủ rừng tăng cường công tác quản lý rừng tại gốc, thường xuyên trao đổi thông tin, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ, kịp thời phát hiện, thông tin, phối hợp ngăn chặn tình trạng khai thác, mua, bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật xảy ra trên địa bàn và giữa các khu vực giáp ranh.

d) Tổ chức quản lý chặt chẽ các cơ sở chế biến lâm sản, nhất là địa bàn các huyện miền núi; thường xuyên kiểm tra, rà soát và thực hiện việc truy xuất nguồn gốc lâm sản tại các cơ sở chế biến để quản lý nguyên liệu hợp pháp; kiểm soát chặt chẽ khâu lưu thông, xóa bỏ những tụ điểm kinh doanh, buôn bán gỗ, lâm sản trái pháp luật.

4.2. Phòng cháy rừng

a) Kiện toàn và tăng cường hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên và tìm kiếm cứu nạn tại các xã, phường, thị trấn, huyện, thị xã, thành phố; Ban Chỉ huy BVR-PCCCR của chủ rừng (gọi tắt là Ban Chỉ huy):

- Ban Chỉ huy xây dựng quy chế làm việc cụ thể, đảm bảo có sự phân công, phân nhiệm rõ ràng cho từng thành viên trong Ban Chỉ huy; kiện toàn Ban Chỉ huy và các tổ, đội Phòng chống thiên tai nếu có thay đổi về nhân sự; giao ban định kỳ và thường xuyên báo cáo tình hình thực hiện công tác PCCCR để Trưởng ban biết, chỉ đạo kịp thời.

- Các chủ rừng (Công ty TNHH lâm nghiệp, Ban Quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng và các tổ chức khác…) thành lập, kiện toàn Ban Chỉ huy; thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra an toàn về PCCCR ở tổ, đội; đề xuất xử lý các hành vi vi phạm quy định PCCCR theo thẩm quyền.

- Mua sắm bổ sung, sửa chữa, bảo dưỡng các trang thiết bị chữa cháy rừng đảm bảo hoạt động hiệu quả khi tham gia chữa cháy.

b) Xây dựng phương án PCCCR:

- Phương án PCCCR lập theo quy định tại điểm b và điểm c, khoản 1, Điều 45 của Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 và phải gửi đến cơ quan Kiểm lâm, Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cấp huyện tham gia ý kiến.

- Chủ rừng là tổ chức thực hiện kiểm tra rà soát, bổ sung Phương án PCCCR giai đoạn năm 2019 – 2023 và triển khai thực hiện có hiệu quả Phương án.

- Hạt kiểm lâm tiếp tục tham mưu cho UBND cấp huyện chỉ đạo, hướng dẫn cho UBND cấp xã rà soát, bổ sung và triển khai thực hiện có hiệu quả Phương án PCCCR giai đoạn năm 2019 – 2023; rà soát, bổ sung, điều chỉnh bản đồ PCCCR trên địa bàn quản lý.

- Kiểm lâm địa bàn có trách nhiệm hướng dẫn chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư lập và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Phương án PCCCR hàng năm.

- Chủ rừng chịu trách nhiệm tổ chức thực tập Phương án PCCCR theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy. Cơ quan Kiểm lâm, Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện phương án PCCCR.

- Hạt Kiểm lâm căn cứ vào Phương án PCCCR của các chủ rừng và UBND cấp xã trên địa bàn đã lập để xây dựng Kế hoạch BVR-PCCCR năm 2023 trình UBND cấp huyện phê duyệt để triển khai thực hiện; xây dựng bản đồ PCCCR trên địa bàn huyện.

c) Tổ chức kiểm tra an toàn PCCCR

Triển khai thực hiện nghiêm theo Điều 50, Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

d) Trong thời kỳ cao điểm, khi cấp dự báo cháy rừng từ cấp III đến cấp V, UBND cấp huyện chỉ đạo UBND cấp xã có rừng và các chủ rừng là tổ chức bố trí lực lượng trực tại các vị trí dễ xảy ra cháy rừng, các vị trí có lượng người qua lại nhiều, các khu vực di tích lịch sử trong rừng để hướng dẫn người dân, du khách cảnh giác khi sử dụng lửa, kịp thời xử lý khi xảy ra cháy rừng.

4.3. Chữa cháy rừng

a) Nguyên tắc chữa cháy:

- Thực hiện phương châm bốn tại chỗ: "*Chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, hậu cần tại chỗ*".

- Dập tắt lửa phải khẩn trương, kịp thời và triệt để.

- Hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về mọi mặt.

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối tính mạng, phương tiện, tài sản của nhân dân và người tham gia chữa cháy.

- Trong trường hợp cháy rừng xảy ra trên diện rộng có nguy cơ gây thảm họa dẫn đến tình trạng khẩn cấp thì việc chữa cháy rừng phải tuân thủ các quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp.

b) Quy trình tiếp nhận, xử lý thông tin:

Cơ quan, đơn vị liên quan khi nhận được tin báo về cháy rừng xảy ra trên địa bàn được phân công quản lý phải nhanh chóng huy động lực lượng, phương tiện đến tổ chức chữa cháy, đồng thời báo cho các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm khác biết để sẵn sàng chi viện lực lượng chữa cháy; trường hợp cháy rừng xảy ra ngoài địa bàn được phân công quản lý thì sau khi nhận được tin báo cháy phải bằng mọi cách nhanh chóng báo cho các cơ quan, đơn vị quản lý địa bàn nơi xảy ra cháy biết để xử lý và tham gia chữa cháy rừng.

c) Huy động lực lượng chữa cháy:

- Khi xảy ra cháy rừng, nhận được lệnh huy động chữa cháy, các lực lượng liên quan khẩn trương phối hợp với lực lượng kiểm lâm, lực lượng vũ trang, chính quyền địa phương và chủ rừng kịp thời đưa ra phương án xử lý các đám cháy, tham gia dập tắt đám cháy rừng.

- Phương tiện, nhân lực, trang thiết bị chữa cháy, hậu cần, cứu thương:

+ Phương tiện và dụng cụ: Đơn vị được điều động tham gia chữa cháy tự đảm bảo phương tiện, công cụ chữa cháy cho lực lượng mình tham gia.

+ Lực lượng ứng cứu chữa cháy tại hiện trường chấp hành nghiêm túc sự chỉ huy, điều hành của người chỉ huy cao nhất tại hiện trường.

+ Huy động phương tiện cơ giới chữa cháy rừng: Tùy tình hình cụ thể, tính chất, quy mô đám cháy (loại vật liệu cháy, loại cháy, cường độ cháy) địa hình, tốc độ gió, tốc độ lan tràn của đám cháy mà chỉ huy, huy động phương tiện cơ giới để chữa cháy cho hiệu quả.

+ Hậu cần, cứu thương: Các đơn vị tham gia chữa cháy rừng chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện nước uống, thuốc men, y tế kịp thời sơ cứu tại chỗ những người do chữa cháy bị thương, bị bỏng, bị ngất....

- Lực lượng huy động tham gia chữa cháy: Công an, Quân đội, chủ rừng, chính quyền địa phương, người dân.

- Phương tiện, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ chữa cháy: Xe chữa cháy, máy bơm nước, máy ủi, máy xúc, máy cưa xăng, máy thổi gió, máy bơm nước đeo vai, vỉ dập lửa, rựa, can, cào cỏ, cuốc, xẻng, loa,…..

d) Chỉ huy chữa cháy rừng:

- Khi xảy ra cháy, người có chức vụ cao nhất của đơn vị Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có mặt tại nơi xảy ra cháy là người chỉ huy chữa cháy.

- Trường hợp tại nơi xảy ra cháy rừng, lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy chưa đến kịp thì người chỉ huy chữa cháy được quy định như sau:

+ Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, Chủ tịch UBND cấp xã trở lên có mặt tại đám cháy là người chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy.

+ Khi cháy rừng nếu chủ rừng là cơ quan, tổ chức thì người đứng đầu cơ quan, tổ chức hoặc người được ủy quyền là người chỉ huy chữa cháy, trưởng thôn, trưởng ấp, trưởng bản tại nơi xảy ra cháy có trách nhiệm tham gia chỉ huy chữa cháy; nếu chủ rừng là hộ gia đình hoặc cá nhân thì trưởng thôn, trưởng ấp, trưởng bản hoặc người được uỷ quyền tại nơi xảy ra cháy là người chỉ huy chữa cháy.

+ Người đứng đầu đơn vị kiểm lâm hoặc người được uỷ quyền tại nơi xảy ra cháy có trách nhiệm là đầu mối nắm bắt, tổng hợp tình hình, mức độ cháy để tham mưu cho người chỉ huy cao nhất quyết định phương án, phương pháp chữa cháy rừng hiệu quả nhất.

đ) Tình huống cháy, tổ chức chữa cháy

- Cấp độ I (chủ rừng tự tổ chức chữa cháy): Đám cháy nhỏ, mới phát cháy, cháy trong điều kiện cấp dự báo cháy rừng cấp I, thực bì chưa khô nỏ, tốc độ lan tràn lửa chậm, trong tầm kiểm soát của chủ rừng là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thì chủ rừng tự tổ chức chữa cháy. Sau khi dập tắt hoàn toàn đám cháy báo cáo Ban Chỉ huy cấp xã biết.

- Cấp độ II (tổ chức chữa cháy quy mô cấp xã): Khi đám cháy vượt tầm kiểm soát của chủ rừng, cháy rừng trong điều kiện cấp dự báo cháy rừng cấp II, thực bì chưa khô nỏ, tốc độ lan tràn lửa chậm.

Các hành động thực hiện chữa cháy:

+ Tiếp nhận thông tin báo cáo cháy rừng của người dân, thông báo, báo động và triển khai lực lượng tại chỗ của thôn, kiểm lâm phụ trách địa bàn tham gia chữa cháy.

+ Ban Chỉ huy cấp xã nhận báo cáo xin ý kiến chỉ đạo Bí thư Đảng ủy cấp xã và chỉ thị phát thanh tin khẩn, thông báo, báo động cháy rừng, huy động lực lượng, phương tiện và tham gia chỉ huy chữa cháy đồng thời báo cáo Ban Chỉ huy cấp huyện biết về tình hình, diễn biến của đám cháy.

+ Hành động của các lực lượng tham gia chữa cháy (chữa cháy trực tiếp hoặc gián tiếp).

+ Khi đám cháy tắt, trước khi rời hiện trường người đứng đầu các cơ quan, tổ chức được huy động tham gia chữa cháy kiểm tra lại lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy của đơn vị mình báo cáo Ban Chỉ huy cấp xã biết. Ban Chỉ huy cấp xã nắm sơ bộ diện tích rừng thiệt hại báo cáo UBND cấp huyện biết, chỉ đạo.

- Cấp độ III (tổ chức chữa cháy quy mô cấp huyện): Khi đám cháy vượt tầm kiểm soát của cấp xã, xảy ra trong điều kiện cấp dự báo cháy rừng cấp III, thực bì khô nỏ, tốc độ lan tràn lửa nhanh.

Các hành động thực hiện chữa cháy:

+ Ban Chỉ huy cấp huyện nhận báo cáo UBND cấp xã, Ban Chỉ huy cấp xã về tình hình cháy rừng tại địa phương vượt tầm kiểm soát của Ban Chỉ huy cấp xã.

+ Ban Chỉ huy cấp huyện xin ý kiến chỉ đạo của Bí thư cấp huyện; huy động lực lượng, phương tiện, và tham gia chỉ huy chữa cháy rừng đồng thời báo cáo UBND cấp tỉnh biết về tình hình, diễn biến của đám cháy.

+ Hành động của các lực lượng tham gia chữa cháy (chữa cháy trực tiếp hoặc gián tiếp).

+ Khi đám cháy tắt, trước khi rời hiện trường người đứng đầu các cơ quan, tổ chức được huy động tham gia chữa cháy kiểm tra lại lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy của đơn vị mình báo cáo Ban Chỉ huy cấp huyện biết. Ban Chỉ huy cấp huyện nắm sơ bộ diện tích rừng thiệt hại báo cáo UBND cấp tỉnh biết, chỉ đạo.

- Cấp độ IV (tổ chức chữa cháy quy mô cấp tỉnh): Khi đám cháy vượt tầm kiểm soát của cấp huyện, xảy ra trong điều kiện cấp dự báo cháy rừng cấp IV, cấp V, thời tiết khô hanh, thực bì khô nỏ, gió mạnh, tốc độ lan tràn lửa nhanh.

Các hành động thực hiện chữa cháy:

+ Ban Chỉ huy BVR-PCCCR cấp huyện nhận định đánh giá tình hình đám cháy rừng vượt tầm kiểm soát của cấp huyện. Báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Bí thư cấp huyện và báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh và đề nghị